

BÀI TẬP ÔN SỐ 1

Cty XYZ muốn quản lý và theo dõi việc kinh doanh của mình bằng EXCEL. Giả sử dữ liệu được tổ chức ở dạng các bảng sau đây

DANH MỤC SẢN PHẨM		
Mã SP	Tên Sản phẩm	Đvt
A-100	Giấy khổ 21x27	Rame
A-110	Giấy khổ 21x33	Rame
B-125	Bút bi	Cây
B-145	Bút chì	Cây

GIÁ VỐN CHO MỖI ĐƠN VỊ SẢN PHẨM				
Sản phẩm	A-100	A-110	B-125	B-145
Giá vốn	57000	58200	770	580

ĐƠN GIÁ BÁN/ MỖI ĐƠN VỊ SẢN PHẨM				
Giá áp dụng Từ ngày	Sản phẩm			
	A-100	A-110	B-125	B-145
01/01/2001	62000	59500	1200	1000
16/02/2001	62000	59000	1200	900
25/02/2001	61000	60000	1100	850
13/03/2001	60500	59000	1000	900

BẢNG KÊ CHỨNG TỪ BÁN HÀNG NĂM 2001										
NGÀY	MÃ CT	DIỄN GIẢI	MÃ SP	ĐVT	SOLG	Đ.GIÁ	GIẢM GIÁ	TTIỀN	VỐN	LÃI
01/01/01	HD001	Cty A – Thủy	A-100		100					
01/01/01	HD002	Cty Hoàn cầu - Dũng	B-125		200					
10/01/01	HD003	Cty Hoàn cầu - Thủy	A-110		50					
25/01/01	HD005	Cty A – Dũng	B-125		200					
01/02/01	HD006	KH Phạm Văn ất	A-110		100					
05/02/01	HD007	Trường PTTH X	B-125		150					
12/02/01	HD008	Xí Nghiệp R/Thúy	A-110		100					
12/03/01	HD010	Cty A – Thủy	B-145		70					
21/03/01	HD011	Trường PTTH X	A-110		80					
28/03/01	HD012	Cty A – Dũng	B-125		120					
		Cộng						?	?	?

Yêu cầu:

- Mở Workbook mới và nhập các bảng số liệu đã cho (Mỗi bảng trên một sheet)
- Lập công thức xác định đơn giá bán (Đ.GIÁ) cho các mặt hàng ở bảng kê chứng từ dựa trên mã số sản phẩm bán (MÃ SP), ngày bán (NGÀY) và bảng giá quy định theo thời gian cho từng sản phẩm (**ĐƠN GIÁ BÁN/MỖI ĐƠN VỊ SẢN PHẨM**)
- Lập công thức xác định GIẢM GIÁ cho mỗi dòng chứng từ. Biết rằng nếu khách hàng mua sản phẩm mã số A-110 từ ngày 13 tháng 01 năm 2001 đến ngày 15 tháng 02 năm 2001 thì sẽ được giảm giá 5%, ngoài ra hệ không tính giảm giá
- Lập công thức xác định số liệu cho cột thành tiền (Tiền) trong bảng kê chứng từ. Biết rằng:

$$\text{Thành tiền} = \text{số lượng} * \text{đơn giá} * (1 - \text{Giảm giá})$$

4. Lập công thức xác định số liệu cho cột vốn trong bảng kê chứng từ. Biết rằng:

$$\text{Vốn} = \text{số lượng} * \text{đơn giá vốn}$$

Với đơn giá vốn được xác định dựa trên bảng giá vốn quy định cho từng sản phẩm (**GIÁ VỐN CHO MỖI ĐƠN VỊ SẢN PHẨM**)

5. Lập công thức xác định số liệu cho cột Lãi và hàng Tổng cộng trong bảng kê chứng từ. Biết rằng:

$$\text{- Lãi} = \text{Thành tiền} - \text{vốn}$$

$$\text{- Tổng cộng} = \text{tổng số liệu trong cột tương ứng}$$

6. Chèn thêm sheet mới vào Workbook và nhập bảng sau:

BÁO CÁO LỢI NHUẬN 3 THÁNG ĐẦU NĂM 2001			
Khoản mục	<i>Tháng</i>		
	1	2	3
Tổng doanh thu			
Vốn			
Lãi ròng			

Lập công thức xác định số liệu về tổng doanh thu, tổng vốn, lãi ròng cho từng tháng trong bảng. Biết rằng:

$$\text{- Tổng doanh thu} = \text{Tổng Thành tiền của các chứng từ trong tháng}$$

$$\text{- Tổng Vốn} = \text{Tổng vốn của số lượng mặt hàng bán ra trong tháng}$$

$$\text{- Lãi ròng} = \text{Tổng doanh thu} - \text{tổng vốn}$$

7. Tạo biểu đồ so sánh tỷ lệ lãi thu được giữa 3 tháng đầu năm 2001

8. Dùng Pivot Table Report để tạo báo cáo về tổng doanh số (Số lượng) của từng mặt hàng bán ra theo từng mức giá

----- hết -----

ABBAF 2

Giả sử để theo dõi việc sử dụng nguyên vật liệu cho quá trình sản xuất, người ta tổ chức dữ liệu bởi các bảng:

Bảng 1: CÁC LOẠI NGUYÊN LIỆU		
MÃ NL	TÊN NGUYÊN LIỆU	ĐVT
ĐG	ĐƯỜNG	KG
BO	BỘT	KG
TR	TRỨNG	QUẢ

Bảng 2: ĐỊNH MỨC NGUYÊN LIỆU MỖI ĐƠN VỊ SẢN PHẨM			
MÃ NL	K.LƯỢNG NGUYÊN LIỆU CHO 1 SP		
	SPA	SPB	SPC
ĐG	0.2	0.3	0.3
BO	0.3	0.25	0.2
TR	0.3	0.2	0.5

Bảng 3: XUẤT KHO NGUYÊN LIỆU NĂM 2001							
NGÀY	MÃ CT	NGƯỜI NHẬN	TÊN NGUYÊN LIỆU	MÃ NL	ĐVT	SỬ DỤNG CHO SP	SỐ LG
01/01/01	1	Hà	?	BO	?	SPB	100
01/01/01	2	Khởi	?	ĐG	?	SPB	150
01/01/01	3	Yến	?	TR	?	SPB	100
01/03/01	4	Dung	?	BO	?	SPA	200
01/03/01	5	Khởi	?	ĐG	?	SPA	400
01/03/01	6	Yến	?	TR	?	SPA	300
15/02/01	7	Hà	?	ĐG	?	SPA	200
17/02/01	8	Yến	?	BO	?	SPA	200
....			

Bảng 4: NHẬP KHO THÀNH PHẨM NĂM 2001				
NGÀY	MÃ CT	NGƯỜI NHẬP	SẢN PHẨM	SỐ LƯỢNG
15/01/01	1	Thúy	SPC	300
10/02/01	2	Dũng	SPA	100
20/02/01	3	Loan	SPB	250
27/02/01	4	Dũng	SPA	400
10/03/01	5	Thúy	SPC	400
20/03/01	6	Hùng	SPA	300
27/03/01	7	điệp	SPB	350

Bảng 5: BÁO CÁO TÌNH HÌNH SỬ DỤNG NGUYÊN LIỆU						
MÃ SP	KL NGUYÊN LIỆU ĐÃ XUẤT			KL NGUYÊN LIỆU ĐÃ DÙNG		
	ĐG	BO	TR	ĐG	BO	TR
SPA	?	?	?	?	?	?
SPB	?	?	?	?	?	?
SPC	?	?	?	?	?	?
CỘNG	?	?	?	?	?	?
CHỨA SD				?	?	?

1. Mở Workbook mới, nhập các bảng số liệu đã cho (mỗi bảng trên 1 sheet)

2. Lập công thức xác định tên vật tư và đơn vị tính trong bảng **XUẤT KHO NGUYÊN LIỆU** (Bảng 3) dựa trên kết quả việc dò mã nguyên liệu (MÃ NL) trên Bảng nguyên liệu (Bảng 1)
3. Lập công thức xác định dữ liệu cho bảng **BÁO CÁO TÌNH HÌNH SỬ DỤNG NGUYÊN VẬT LIỆU** (Bảng 5). Trong đó:

- **KL NGUYÊN LIỆU ĐÃ XUẤT** là tổng khối lượng từng nguyên vật liệu đã cho xuất cho từng loại sản phẩm (Số liệu tính toán dựa vào bảng **XUẤT KHO NGUYÊN LIỆU**)

- **KL NGUYÊN LIỆU ĐÃ DÙNG** là tổng khối lượng từng nguyên vật liệu đã dùng cho từng loại sản phẩm. Số lượng nguyên liệu đã dùng là số lượng sản phẩm nhập kho nhân khối lượng nguyên liệu cần thiết để tạo nên một đơn vị sản phẩm (Số liệu tính toán dựa vào bảng **ĐỊNH MỨC NGUYÊN LIỆU CHO MỖI ĐƠN VỊ SẢN PHẨM** và bảng **NHẬP KHO THÀNH PHẨM NĂM 2001**)

- **CỘNG** = Cộng số liệu tương ứng trên từng cột

- **CHƯA DÙNG** = Cộng khối lượng từng nguyên liệu đã xuất – cộng khối lượng nguyên liệu đã dùng

-

4. Chèn thêm sheet mới vào Workbook này, sau đó gõ bảng dữ liệu sau đây:

TÌNH HÌNH SẢN XUẤT QUA CÁC THÁNG			
THÁNG	SỐ LƯỢNG SẢN PHẨM		
	SPA	SPB	SPC
1	?	?	?
2	?	?	?
3	?	?	?

Lập công thức xác định tổng số lượng từng loại sản phẩm đã sản xuất trong từng tháng (Tổng số lượng đã sản xuất là tổng số lượng sản phẩm đã nhập kho)

5. Tạo biểu đồ cho thấy tình hình sản xuất giữa các loại sản phẩm qua 3 tháng (số liệu ở câu 4)

6. Tạo Pivot Table cho biết tổng số lượng từng loại sản phẩm mà từng nhân viên đã nhập

----- **Hết** -----

BÀI TẬP ÔN SỐ 3

Giả sử để theo dõi việc sử dụng nguyên vật liệu cho quá trình sản xuất, người ta tổ chức dữ liệu bởi các bảng:

Bảng 1: CÁC LOẠI NGUYÊN LIỆU		
MÃ NL	TÊN NGUYÊN LIỆU	ĐVT
ĐG	ĐƯỜNG	KG
BO	BỘT	KG
R	TRỨNG	QUẢ

Bảng 2: ĐỊNH MỨC NGUYÊN LIỆU MỖI ĐƠN VỊ SẢN PHẨM			
MÃ NL	K.LƯỢNG NGUYÊN LIỆU CHO 1 SP		
	SPA	SPB	SPC
ĐG	0.2	0.3	0.3
BO	0.3	0.25	0.2
TR	0.3	0.2	0.5

Bảng 3: XUẤT KHO NGUYÊN LIỆU NĂM 2001							
NGÀY	MÃ CT	NGƯỜI NHẬN	TÊN NGUYÊN LIỆU	MÃ NL	ĐVT	SỬ DỤNG CHO SP	SỐ LG
01/01/01	1	Hà	?	BO	?	SPB	100
01/01/01	2	Khởi	?	ĐG	?	SPB	150
01/01/01	3	Yến	?	TR	?	SPB	100
01/03/01	4	Dung	?	BO	?	SPA	200
01/03/01	5	Khởi	?	ĐG	?	SPA	400
01/03/01	6	Khởi	?	TR	?	SPA	300
15/02/01	7	Hà	?	ĐG	?	SPA	200
17/02/01	8	Yến	?	BO	?	SPA	200
....			

Bảng 4: NHẬP KHO THÀNH PHẨM NĂM 2001				
NGÀY	MÃ CT	NGƯỜI NHẬP	SẢN PHẨM	SỐ LƯỢNG
15/01/01	1	Thúy	SPC	300
10/02/01	2	Dũng	SPA	100
20/02/01	3	Loan	SPB	250
27/02/01	4	Dũng	SPA	400
10/03/01	5	Thúy	SPC	400
20/03/01	6	Hùng	SPA	300
27/03/01	7	Điệp	SPB	350

Bảng 5: BÁO CÁO TÌNH HÌNH SỬ DỤNG NGUYÊN LIỆU						
MÃ SP	KL NGUYÊN LIỆU ĐÃ XUẤT			KL NGUYÊN LIỆU ĐÃ DÙNG		
	ĐG	BO	TR	ĐG	BO	TR
SPA	?	?	?	?	?	?
SPB	?	?	?	?	?	?
SPC	?	?	?	?	?	?
CỘNG	?	?	?	?	?	?
CHƯA DÙNG				<u>?</u>	<u>?</u>	<u>?</u>

- Mở Workbook mới, nhập các bảng số liệu đã cho (mỗi bảng trên 1 sheet)
- Lập công thức xác định tên vật tư và đơn vị tính trong bảng **XUẤT KHO NGUYÊN LIỆU** (Bảng dựa trên kết quả việc dò mã nguyên liệu (MÃ NL) trên Bảng nguyên liệu (Bảng 1))

3. Thực hiện các thao tác thích hợp, định dữ liệu cho bảng **BÁO CÁO TÌNH HÌNH SỬ DỤNG NGUYÊN VẬT LIỆU** (Bảng 5). Trong đó:

- **KL NGUYÊN LIỆU ĐÃ XUẤT** là tổng khối lượng từng nguyên vật liệu đã cho xuất cho từng loại sản phẩm (Số liệu tính toán dựa vào bảng **XUẤT KHO NGUYÊN LIỆU**)

- **KL NGUYÊN LIỆU ĐÃ DÙNG** là tổng khối lượng từng nguyên vật liệu đã dùng cho từng loại sản phẩm. Số lượng nguyên liệu đã dùng là số lượng sản phẩm nhập kho nhân khối lượng nguyên liệu cần thiết để tạo nên một đơn vị sản phẩm (Số liệu tính toán dựa vào bảng **ĐỊNH MỨC NGUYÊN LIỆU CHO MỖI ĐƠN VỊ SẢN PHẨM** và bảng **NHẬP KHO THÀNH PHẨM NĂM 2001**)

- **CỘNG** = Cộng số liệu tương ứng trên từng cột

- **CHƯA DÙNG** = Cộng khối lượng từng nguyên liệu đã xuất – cộng khối lượng nguyên liệu đã dùng

4. Rút trích tất cả các chứng từ xuất kho nguyên liệu ĐG mà người nhận là Khởi

----- *Hết* -----

BÀI TẬP ÔN SỐ 4

Cho các bảng dữ liệu sau đây:

Bảng 1: Mức chiết khấu theo trị giá hàng mua			
Mặt hàng	Tỷ lệ chiết khấu cho trị giá hóa hơn từ		
	0	200	400
TV	0%	5%	10%
AL	0%	7%	13%
DM	0%	4%	8%

Bảng 2: Mặt hàng và giá bán			
Mặt hàng	TV	AL	DM
Loại hàng	Điện tử	Điện tử	Xe máy
Giá bán	10	7	12

Bảng 3: BẢNG KÊ CHỨNG TỪ BÁN HÀNG QUÝ 1 NĂM 2001											
Ngày	Số CT	Diễn giải	Mã KH	Mặt hàng	Loại hàng	Số lượng	Đơn giá	Trị giá	Chiết khấu	Còn lại	
01/01/01	1	Xí nghiệp SamPa	XN1	AL		30					
20/01/01	2	Cty Toàn cầu – Dũng	CT1	TV		10					
22/01/01	3	Cty Hoàn cầu – Thủy	CT1	AL		50					
26/02/01	4	KH Phạm Văn ất	XN1	DM		60					
14/03/01	5	Trường PTTH X	CT1	TV		50					
				Cộng					?	?	?

Ghi chú: Cột ngày đã được định dạng theo dạng dd/mm/yy

Yêu cầu:

- Mở Workbook mới, nhập và trình bày các bảng số liệu đã cho (mỗi bảng trên một sheet)
- Lập công thức xác định tên loại hàng cho bảng kê chứng từ bán hàng (bảng 3) dựa trên mặt hàng bán và bảng 2
- Lập công thức xác định đơn giá bán (cột **Đơn giá**) ở bảng kê chứng từ dựa trên mặt hàng bán và bảng giá bán (Bảng nhưng nếu bán trong tháng 2, giá bán được giảm 10%).
- Lập công thức xác định số liệu cho cột trị giá. Biết rằng:

$$\text{Trị giá} = \text{Số lượng} * \text{Đơn giá}$$

- Lập công thức xác định số liệu cho cột Chiết khấu cho từng chứng từ dựa vào trị giá của chứng từ và mức chiết khấu bán hàng qui định trong bảng 1. Biết rằng:

$$\text{Chiết khấu} = \text{Trị giá} * \text{Tỷ lệ CK}$$

- Lập công thức xác định số liệu cho cột còn lại và hàng cộng. Biết rằng:

$$\begin{aligned} \text{Còn lại} &= \text{Trị giá} - \text{Chiết khấu} \\ \text{Hàng cộng} &= \text{Tổng của cột tương ứng} \end{aligned}$$

- Mở sheet mới, nhập bảng sau đây:

TÌNH HÌNH DOANH THU THÁNG 1/2001			
	Mặt hàng		
	TV	AL	DM
Doanh thu	?	?	?

Lập công thức xác định số liệu doanh thu cho từng mặt hàng trong tháng 1. Doanh thu là tổng trị giá các hóa đơn bán hàng trong tháng của mặt hàng (sau khi trừ đi chiết khấu)

- Từ số liệu kết quả trong câu 7, tạo biểu đồ cho thấy tỷ lệ % doanh thu của từng mặt hàng trong tổng doanh thu tháng 1.
- Dùng Pivot Table Report để tạo báo cáo tổng hợp về tổng số lượng từng mặt hàng đã bán cho từng khách (phân trang theo loại hàng)

----- Hết -----